

NGHỊ QUYẾT**Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2019****CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2019, tổ chức vào ngày 04 tháng 9 năm 2019,

QUYẾT NGHỊ:

1. Về tình hình thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP, tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 và 8 tháng năm 2019

Chính phủ thống nhất đánh giá: Tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 và 8 tháng năm 2019 tiếp tục chuyển biến tích cực, dự kiến 12 chỉ tiêu chủ yếu của năm 2019 đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực gặp nhiều khó khăn, thách thức, kết quả đạt được khá toàn diện trên các lĩnh vực thể hiện sự nỗ lực, cố gắng lớn của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước. Kinh tế vĩ mô ổn định; lạm phát được kiểm soát; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 8 tháng tăng 2,57%, thấp nhất 3 năm gần đây. Thị trường tiền tệ, tín dụng ổn định. Quy mô vốn hóa thị trường chứng khoán tăng 13,3% so với cuối năm 2018. Xuất khẩu tăng 7,3%, trong đó xuất khẩu khu vực kinh tế trong nước tăng 13,9%, cao hơn khu vực nước ngoài (tăng 4,6%); xuất siêu tăng cao, ước đạt 3,4 tỷ USD. Thu ngân sách nhà nước đạt 70,7% dự toán, tăng 12,4% so với cùng kỳ, đặc biệt thu nội địa tăng gần 14%. Giải ngân vốn đầu tư nước ngoài đạt gần 12 tỷ USD, tăng 6,3%; giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 9,51 tỷ USD, tăng 80%. Sản xuất nông nghiệp tuy gặp nhiều khó khăn do thiên tai, dịch bệnh nhưng vẫn duy trì đà phát triển; sản lượng thủy sản tăng 5,4%, đàn gia cầm tăng 10%. Sản xuất công nghiệp tăng 9,5%, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,6%; đặc biệt trong tháng 8 ngành khai khoáng tăng mạnh, đạt 14,4%. Môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện; có gần 90,5 nghìn doanh nghiệp thành lập mới, tăng 3,5%; số vốn đăng ký đạt trên 1,15 triệu tỷ đồng, tăng 31%; số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn giảm 7%; doanh nghiệp quay trở lại hoạt động tăng 21,8%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 11,5%. Khách quốc tế đạt 11,3 triệu lượt, tăng 8,7% so với cùng kỳ.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại tiếp tục được tập trung chỉ đạo và đạt nhiều kết quả quan trọng. Thực hiện tốt chính sách đối với người có công, gia đình liệt sỹ, thương binh, bệnh binh và các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, giải quyết việc làm, giáo dục, đào tạo, bảo vệ môi trường được quan tâm. Thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển sinh đại học, cao đẳng. Tích cực hưởng ứng, vận động tham gia chương trình "Cả nước chung tay vì người nghèo". Đời sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện. Nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thông tin, tuyên truyền được tổ chức sôi nổi, rộng khắp nhân dịp kỷ niệm 74 năm Cách mạng Tháng 8 và Quốc khánh 2 tháng 9. Tổ chức trang trọng, ý nghĩa các sự kiện nhân kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng tiếp tục được đẩy mạnh. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, kiên trì, kiên quyết đấu tranh, bảo vệ chủ quyền của đất nước. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế được tăng cường, vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, đất nước ta còn những hạn chế, tồn tại và tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Giải ngân vốn đầu tư công chậm, đặc biệt là vốn nước ngoài, vốn trái phiếu Chính phủ và vốn cho các Chương trình mục tiêu quốc gia; cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước chưa đáp ứng yêu cầu. Một số dự án năng lượng, kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm chậm tiến độ. Sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn, nhất là do dịch tả lợn Châu Phi, giá nông sản xuống thấp và thiên tai, nắng nóng, lũ lụt, sạt lở đất diễn biến phức tạp. Công nghiệp chế biến, chế tạo chưa tạo được bứt phá; sản xuất kinh doanh ở một số ngành, lĩnh vực gặp khó khăn. Tình trạng xuống cấp đạo đức xã hội, bạo lực, văn hóa ứng xử ở một số nơi chậm được khắc phục. Tình hình an ninh trật tự, cháy, nổ, tai nạn giao thông trên một số địa bàn còn diễn biến phức tạp.

Nhiệm vụ 4 tháng cuối năm 2019 còn rất nặng nề, Chính phủ yêu cầu các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ, các Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; trong đó lưu ý không được chủ quan, phải thường xuyên theo dõi, phân tích, đánh giá tình hình trong nước và thế giới để kịp thời có đổi sách hiệu quả, phù hợp, không để bị động, bất ngờ. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân, quyết liệt hơn nữa trong quản lý, chỉ đạo, điều hành, sâu sát thực tiễn, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chỉ tiêu của ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Tinh thần chỉ đạo chung của Chính phủ là nỗ lực phấn đấu cao nhất, thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, tạo nền tảng vững chắc cho năm 2020, năm cuối của nhiệm kỳ, góp phần thực hiện thành công kế hoạch 5 năm 2016-2020.

Yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp tục cải cách mạnh mẽ, hoàn thiện thể chế, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tiếp tục coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu. Tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn,

vướng mắc, chông chéo, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi nhất phục vụ người dân, doanh nghiệp và thu hút các nguồn lực phục vụ mục tiêu phát triển nhanh, bền vững, thu hẹp dần khoảng cách, bắt kịp các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Trong đó, tập trung thực hiện một số nội dung trọng tâm sau:

a) Về tiến độ những dự án, công trình hạ tầng trọng điểm:

- Về các dự án điện: Giao Bộ trưởng Bộ Công Thương chịu trách nhiệm chính, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp chịu trách nhiệm các vấn đề liên quan trong việc tháo gỡ khó khăn cho các dự án trọng điểm như các dự án Long Phú 1, Sông Hậu 1, Thái Bình 2..., bảo đảm tiến độ hoàn thành, cụ thể:

+ Đối với Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1: Bảo đảm tiến độ đưa Tổ máy 1 vào vận hành quý II năm 2021 và Tổ máy 2 vào quý III năm 2021.

+ Đối với Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: Bí thư Ban Cán sự Đảng Bộ Công Thương khẩn trương hoàn thiện báo cáo trình Ban Cán sự đảng Chính phủ trước khi báo cáo Bộ Chính trị cho ý kiến về dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 để bảo đảm tiến độ đưa Tổ máy 1 vào vận hành trong tháng 12 năm 2020 và Tổ máy 2 vào quý I năm 2021.

+ Đối với Dự án Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1: Đề xuất phương án cụ thể, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12 năm 2019.

+ Đối với Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1: Bảo đảm tiến độ đưa Tổ máy 1 vào vận hành tháng quý II năm 2021 và Tổ máy 2 vào quý III năm 2021.

- Về các dự án hạ tầng giao thông: Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể từng dự án, công trình quan trọng, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 9 năm 2019; chịu trách nhiệm chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị triển khai các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm; đặc biệt là tập trung khắc phục các vướng mắc do thủ tục, làm rõ trách nhiệm của Bộ, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Ban quản lý dự án, Nhà thầu và địa phương liên quan; đồng thời xử lý những tồn tại của một số công trình, dự án đang triển khai dở dang; trong đó:

+ Đối với Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông: Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm về tiến độ khởi công 3 dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách; tiến độ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư 8 dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư sau khi cấp có thẩm quyền có chỉ đạo chính thức hình thức lựa chọn nhà đầu tư, bảo đảm cơ bản hoàn thành các dự án vào năm 2021 theo đúng Nghị quyết của Quốc hội, kịp thời báo cáo Chính phủ, Quốc hội xử lý những vấn đề vượt thẩm quyền, tuyệt đối không được để xảy ra tình trạng trì trệ, chậm tiến độ đề ra.

+ Đối với Dự án đường bộ cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận: Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc bảo đảm tiến độ thông tuyến vào năm 2020 và khánh thành toàn tuyến vào năm 2021 theo đúng chỉ đạo

của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 272/TB-VPCP ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ.

+ Đối với Dự án đường sắt đô thị Hà Nội, tuyến Cát Linh - Hà Đông: Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 9 năm 2019 về tiến độ chạy thử và đưa vào sử dụng theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 6334/VPCP-QHQT ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ; chủ động biện pháp xử lý dứt điểm theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý nếu vượt thẩm quyền, không để tình trạng chậm trễ kéo dài, gây mất lòng tin trong nhân dân.

+ Đối với Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành: Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định Nhà nước, khẩn trương thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án, bảo đảm tiến độ trình Quốc hội khóa XIV tại kỳ họp thứ 8.

+ Đối với Dự án xây dựng nhà ga hành khách T3 Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất: Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm liên quan về tiến độ trình, thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 6557/VPCP-CN ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ.

+ Đối với việc sửa chữa khắc phục hư hỏng của hệ thống đường cát hạ cánh, đường lăn tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài và Tân Sơn Nhất: Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp trực tiếp chỉ đạo Tổng Giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) hoàn thành việc sửa chữa, khắc phục hư hỏng trong tháng 11 năm 2019; chịu trách nhiệm cá nhân nếu để xảy ra các vấn đề về mất an toàn hàng không do nguyên nhân từ hệ thống đường cát hạ cánh, đường lăn.

+ Rà soát tổng thể nhu cầu đầu tư các cảng hàng không, phân loại, lựa chọn hình thức đầu tư phù hợp đối với từng cảng để công bố danh mục cảng kêu gọi đầu tư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 9 năm 2019.

- Về dự án xây dựng Bệnh viện Việt - Đức và Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2 tại tỉnh Hà Nam: Bộ trưởng Bộ Y tế chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ, bảo đảm hoàn thành, đưa vào sử dụng đầy đủ các công năng trong năm 2020.

- Về các dự án đầu tư của doanh nghiệp nhà nước đã chuyển về Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp: Chủ tịch Ủy ban quản lý vốn nhà nước chịu trách nhiệm tháo gỡ các vướng mắc về thủ tục để bảo đảm tiến độ, hiệu quả của các dự án đầu tư.

b) Về giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019:

- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo quyết liệt các chủ đầu tư, ban quản lý dự án đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 đã được giao; chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ về kết quả giải ngân chậm của bộ,

ngành, địa phương mình; thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2019 và Công điện số 1042/CD-TTg ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ; kiểm điểm rõ trách nhiệm, xử lý kỷ luật đối với các tổ chức, cá nhân có tình vi phạm, cản trở, gây chậm trễ trong triển khai thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công.

- Kiên quyết thực hiện việc điều chuyển hoặc thu hồi số vốn kế hoạch đầu tư công năm 2019 đã giao cho các bộ, ngành, địa phương nhưng giải ngân chậm hoặc không có khả năng giải ngân, ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương khẩn trương chuẩn bị nội dung, chương trình phục vụ Hội nghị trực tuyến toàn quốc về các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2019 do Thủ tướng Chính phủ chủ trì trong tháng 9 năm 2019.

c) Về một số nhiệm vụ trọng tâm khác:

- Các bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được phân công điều hành các chính sách kinh tế vĩ mô linh hoạt để kịp thời ứng phó, đồng thời tạo thêm dư địa cho điều hành, tăng khả năng chống chịu của nền kinh tế trước những tác động bất lợi của kinh tế thế giới và khu vực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Nâng cao chất lượng công tác thống kê, phân tích, dự báo để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Xây dựng, ban hành khung khổ thử nghiệm chính sách mới cho việc triển khai và ứng dụng các công nghệ mới trong mô hình kinh tế chia sẻ; đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn theo các Quyết định đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Rà soát, điều chỉnh, lập mới quy hoạch phát triển các ngành để tránh đầu tư trùng lặp, lãng phí và không hiệu quả. Khẩn trương hoàn thiện báo cáo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và kế hoạch đầu tư công năm 2020 của bộ, ngành mình, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội theo quy định.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục theo dõi sát các biến động của thị trường trong nước và quốc tế, điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt; điều hành tỷ giá phù hợp. Tập trung vốn tín dụng đối với các lĩnh vực ưu tiên, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, tạo điều kiện thuận lợi tăng khả năng tiếp cận vốn cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ gia đình, góp phần hạn chế tín dụng đen. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu; triển khai sơ kết 2 năm triển khai Nghị quyết số 42/2017/QH14 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng và Quyết định số 1058/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Giám sát, cảnh báo, ngăn ngừa các rủi ro về hoạt động mua, bán trái phiếu doanh nghiệp và cấp tín dụng cho khách hàng để đầu tư trái phiếu doanh nghiệp của tổ chức tín dụng. Bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán điện tử.

Chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan cung cấp thông tin, giải trình với Đoàn đánh giá đa phương của nhóm các nước khu vực Châu Á -

Thái Bình Dương (APG) về phòng chống rửa tiền, thực hiện theo đúng các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp Ban chỉ đạo phòng, chống rửa tiền ngày 03 tháng 9 năm 2019.

- Các bộ, cơ quan liên quan ưu tiên tập trung nguồn lực thực hiện xử lý đúng thời hạn các nội dung hành động khắc phục liên quan đến đánh giá đa phương APG theo văn bản đề xuất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Mỗi bộ, cơ quan cử cán bộ đầu mối chuyên trách, đại diện cho bộ, cơ quan để nghiên cứu, trả lời và làm việc với Đoàn đánh giá APG và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ đối với các hoạt động đánh giá của APG liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành.

- Bộ Tài chính tiếp tục siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; tăng cường thanh tra, kiểm tra và bảo đảm công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; không chi những nhiệm vụ chưa cần thiết. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế, có biện pháp hiệu quả chống thất thu đối với các hoạt động chuyển giá, buôn lậu, gian lận thương mại; thu hồi nợ đọng thuế.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương rà soát, hoàn thiện thủ tục phân bổ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ để giao hết kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài còn lại năm 2019 trong tháng 9 năm 2019. Đẩy mạnh xúc tiến thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 50/NQ -TW của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030; phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất chính sách, giải pháp cụ thể để chủ động thu hút, đón đầu làn sóng đầu tư mới, nhất là các tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới. Tăng cường phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh việc triển khai các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Bộ Công Thương tích cực hỗ trợ chuỗi dự án dầu khí quan trọng như: dự án khí Lô B, Cá Voi Xanh, LNG Thị Vải và LNG Sơn Mỹ. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu chính ngạch các mặt hàng Việt Nam có lợi thế. Tăng cường vận động EU sớm phê chuẩn EVFTA và thúc đẩy hoàn thành các FTA đang đàm phán. Khẩn trương hoàn thiện phương án đàm phán FTA với Vương quốc Anh để trình Thủ tướng Chính phủ. Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất sạch hơn và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2016-2020, khẩn trương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt giai đoạn 2021-2030 của Chương trình trong quý IV năm 2019. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo 389 và các địa phương có biên giới chỉ đạo lực lượng chức năng thường xuyên theo dõi sát tình hình thị trường, chủ động có biện pháp ngăn chặn các hành vi lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại, đặc biệt là gian lận thương mại, xuất xứ hàng hóa để bảo vệ sản xuất trong nước.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, thiên tai, tình hình nguồn nước để hướng dẫn các địa phương chủ động có phương án tổ chức sản xuất phù hợp; kịp thời chỉ đạo công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Đánh giá việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa. Tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động kinh doanh giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật. Triển khai đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả các khuyến nghị EC đưa ra đối với Việt Nam về chống khai thác hải sản trái phép không khai báo và không theo quy định; có chiến lược khai thác, nuôi trồng thủy sản theo hướng phát triển bền vững; rà soát, đánh giá để khai thác hiệu quả đội tàu đánh cá mới theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Hướng dẫn các địa phương áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học để tái đàn, mở rộng quy mô đàn lợn ở các vùng, các cơ sở chưa có dịch và có đủ điều kiện chăn nuôi an toàn; chủ động chuẩn bị nguồn cung thực phẩm phục vụ dịp Tết. Tích cực chuẩn bị các Hội nghị toàn quốc về: tổng kết 10 năm Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới tổ chức trong tháng 10 năm 2019; tổng kết 10 năm về an ninh lương thực; Hội nghị về chế biến nông lâm thủy sản và cơ giới hóa nông nghiệp.

- Bộ Giao thông vận tải phối hợp với Bộ Công Thương triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics vận tải đến năm 2025. Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ triển khai hệ thống thu phí điện tử tự động không dừng đối với tất cả các trạm thu phí trên toàn quốc, chậm nhất trước ngày 31 tháng 12 năm 2019.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát, có giải pháp tháo gỡ những hạn chế, bất cập trong phát triển du lịch; tăng cường xúc tiến, quảng bá du lịch, nâng cao chất lượng quản lý, kinh doanh dịch vụ du lịch, bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch, bảo đảm phát triển du lịch bền vững. Quan tâm phát triển văn học, nghệ thuật. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng vận động viên tài năng, đặc biệt ở một số môn thể thao thành tích cao, có thế mạnh của Việt Nam, nâng thứ hạng thể thao Việt Nam ở khu vực và châu lục.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực triển khai Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết Trung ương về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội và chính sách tiền lương. Tiếp tục giải quyết hồ sơ tồn đọng và thực hiện tốt các chính sách đối với người có công. Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số tại các vùng khó khăn. Thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phòng, chống các tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em, bạo lực gia đình. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo tập trung chỉ đạo triển khai năm học mới 2019-2020 thiết thực, hiệu quả; tăng cường công tác quản lý thu, có biện pháp ngăn chặn tình trạng lạm thu đầu năm học; bảo đảm an ninh, an toàn, vệ sinh trường học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho

học sinh; đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính xây dựng cơ chế đặt hàng đào tạo giáo viên, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên. rà soát, chấn chỉnh công tác đào tạo đại học văn bằng 2, không để xảy ra tiêu cực. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các chính sách phát triển giáo dục đào tạo cho vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách.

- Bộ Y tế chủ động làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh; tăng cường y tế cơ sở, tiếp tục nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh phục vụ nhân dân, giảm quá tải bệnh viện, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh. Đẩy mạnh triển khai cơ chế tự chủ của các cơ sở y tế, thúc đẩy y tế tư nhân phát triển gắn với tăng cường quản lý tốt chất lượng dịch vụ y tế, không để xảy ra tình trạng lạm thu, bảo đảm quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm y tế, các đối tượng chính sách, đặc biệt là người nghèo tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng với chi phí hợp lý.

- Bộ Khoa học và Công nghệ tích cực triển khai Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030; nâng cao hiệu quả bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ, kiên quyết xử lý nghiêm hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, coi đây là một trong những giải pháp quan trọng thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, hội nhập quốc tế. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan chủ động đề xuất các giải pháp đón đầu xu thế dịch chuyển của các tập đoàn đa quốc gia sử dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường; đồng thời, kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu công nghệ lạc hậu.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường có biện pháp, chế tài để nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt là ngăn chặn rác thải nhựa; phối hợp chặt chẽ với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể phát động phong trào quốc gia về ngăn chặn rác thải nhựa, không rác thải nhựa ven biển. Khẩn trương có đánh giá về môi trường khu vực cháy tại Công ty cổ phần Bóng đèn, Phích nước Rạng Đông.

- Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao thường xuyên theo dõi, phân tích, dự báo đúng tình hình; thực hiện các giải pháp đồng bộ để bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền và lợi ích quốc gia; đề xuất các giải pháp chủ động ứng phó, xử lý chặt chẽ, kịp thời, có hiệu quả các vấn đề trên biển, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

- Bộ Công an tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tiếp tục mở các đợt cao điểm đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm hình sự, tội phạm công nghệ cao; chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan chấn chỉnh hoạt động kinh doanh dịch vụ đòi nợ. Chỉ đạo tăng cường tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiềm chế tai nạn giao thông.

- Bộ Ngoại giao chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại cấp cao; triển khai hiệu quả các thỏa thuận chuyển thăm cấp cao của Thủ tướng Australia và Thủ tướng Malaysia.

- Bộ Thông tin và Truyền thông tập trung phát triển hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông, thí điểm triển khai hệ thống mạng 5G. Phối hợp với Bộ

Công an và Bộ Quốc phòng bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng. Khẩn trương trình Chính phủ Đề án thí điểm thực hiện và cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công cộng, dịch vụ bưu chính công ích tại địa phương; Đề án chuyển đổi số quốc gia; dự thảo Nghị định quy định về định danh và xác thực điện tử; Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng chương trình quốc gia xuất bản các loại sách thiết yếu về chính trị-xã hội và văn hóa; Đề án nâng cao chất lượng ấn phẩm báo chí đối ngoại bằng tiếng nước ngoài. Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí tăng cường thông tin, định hướng dư luận, kịp thời đấu tranh, phản bác với luận điệu sai trái, tạo sự đồng thuận, niềm tin xã hội, khát vọng về một Việt Nam hùng cường.

- Các bộ, cơ quan theo phân công phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ chuẩn bị tốt nội dung của các hội nghị chuyên đề toàn quốc theo kế hoạch; khẩn trương hoàn thành các tờ trình, báo cáo trình Hội nghị Trung ương lần thứ 11 và kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV; thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tổng Bí thư tại cuộc họp lãnh đạo chủ chốt hàng tháng.

2. Về Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2019, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn thiện Báo cáo; Ban cán sự Đảng Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Ban cán sự Đảng Chính phủ để trình Bộ Chính trị và Trung ương theo quy định; trong đó đánh giá rõ nét hơn các trọng tâm chỉ đạo, điều hành nổi bật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành; nêu rõ những điểm bứt phá, những tồn tại, hạn chế để có giải pháp phù hợp; đồng thời rà soát kỹ lại các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2020, phân tích kỹ các yếu tố, tính toán, xác định mục tiêu tăng trưởng năm 2020 phù hợp, đảm bảo tính phấn đấu và khả thi.

3. Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài năm 2019 giữa các bộ, ngành, địa phương

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn thiện phương án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20 tháng 9 năm 2019; trên cơ sở đó, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài năm 2019 giữa các bộ, ngành, địa phương, bảo đảm nguyên tắc bố trí vốn theo quy định tại Luật Đầu tư công, phù hợp với tiến độ giải ngân dự án và cam kết với nhà tài trợ nước ngoài; trường hợp không còn khả năng điều chỉnh, thu hồi về ngân sách Trung ương.

4. Về việc triển khai Nghị quyết của Quốc hội về giải thích một số điều của Luật quy hoạch

a) Về triển khai lập, thẩm định và phê duyệt các quy hoạch thời kỳ 2021-2030 theo quy định của Luật Quy hoạch:

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các bộ, ngành liên quan hướng dẫn việc triển khai lập quy hoạch được quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị

quyết số 751/2019/UBTVQH14 đảm bảo tính liên kết, đồng bộ, kế thừa, ổn định và hệ thống giữa các quy hoạch; hướng dẫn về quản lý dự án, xây dựng dự toán chi phí lập quy hoạch, điều kiện và thủ tục bố trí vốn đầu tư công cho các dự án, nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của pháp luật.

- Giao Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục quản lý, thanh toán đối với vốn đầu tư công bố trí cho việc lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch trong hệ thống quy hoạch quốc gia, bao gồm cả thủ tục quản lý, thanh toán kinh phí lập, thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch.

b) Về thực hiện và điều chỉnh các quy hoạch nêu tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01 tháng 01 năm 2019:

- Các bộ, ngành và địa phương căn cứ Danh mục quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch; Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và pháp luật có liên quan trước ngày Luật Quy hoạch có hiệu lực để tiến hành điều chỉnh các quy hoạch, kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Sử dụng nguồn vốn kinh phí thường xuyên được cân đối trong kế hoạch hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành và điều chỉnh quy hoạch theo quy định khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14, đảm bảo triển khai kịp thời và linh hoạt trong điều hành.

- Giao Bộ Tài chính hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch vốn sự nghiệp kinh tế để lập các quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành và các quy hoạch điều chỉnh theo quy định khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 trong kế hoạch năm 2020.

5. Về các Báo cáo: tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2019, dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; kế hoạch tài chính-ngân sách nhà nước 3 năm 2020-2022 và đánh giá thực hiện kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia 2016- 2020

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, thống nhất số liệu, hoàn thiện các Báo cáo và chịu trách nhiệm về nội dung, số liệu báo cáo. Ban Cán sự Đảng Bộ Tài chính báo cáo Ban Cán sự đảng Chính phủ để trình Bộ Chính trị và Trung ương theo quy định.

6. Về Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2019 và dự kiến kế hoạch tài chính năm 2020 của các quỹ tài chính nhà nước do Trung ương quản lý

Giao Bộ Tài chính tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn thiện Báo cáo. Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Báo cáo, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quốc hội theo quy định.

7. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ giao và kết quả kiểm tra tháng 8 năm 2019 của Tổ công tác

a) Về tình hình thực hiện nhiệm vụ:

Yêu cầu các bộ, cơ quan khẩn trương hoàn thiện, trình các đề án trong chương trình công tác còn nợ đọng trước ngày 15 tháng 9 năm 2019; đồng thời, tích cực thực hiện Chương trình công tác tháng 9 năm 2019, không để tiếp tục xảy ra tình trạng nợ đọng đề án.

b) Về việc ban hành văn bản quy định chi tiết:

Yêu cầu các bộ, cơ quan tập trung hoàn thiện, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản còn nợ đọng trước ngày 15 tháng 9 năm 2019, tuyệt đối không để nợ đọng đến trước khi khai mạc kỳ họp Quốc hội; đồng thời chủ động nghiên cứu, xây dựng 61 văn bản quy định chi tiết các luật sẽ có hiệu lực từ năm 2020. Giao Bộ Tư pháp phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình xây dựng, ban hành văn bản.

c) Về đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành và điều kiện kinh doanh:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tiêu chí, phương pháp xác định để thống nhất cách tính toán số lượng điều kiện kinh doanh, tạo cơ sở cho các bộ, cơ quan thực hiện việc rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa, hoàn thành trong tháng 9 năm 2019; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan đề xuất độc lập danh mục các điều kiện kinh doanh cần tiếp tục bãi bỏ, đơn giản hóa, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 10 năm 2019.

- Từng bộ, cơ quan khẩn trương rà soát, đề xuất phương án đơn giản, cắt giảm danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành, điều kiện kinh doanh còn chồng chéo, bất cập, hoàn thành trong năm 2019; công bố, công khai các thủ tục hành chính sau khi cắt giảm, đơn giản hóa.

d) Về cải cách quy định hành chính:

- Chính phủ thông qua nguyên tắc: Khi ban hành một văn bản mới (văn bản quy phạm pháp luật hoặc hành chính) phải bãi bỏ ít nhất một văn bản cũ và phải giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp. Giao Văn phòng Chính phủ hướng dẫn cụ thể.

Tổ công tác tiếp tục đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, ngành, địa phương và báo cáo công khai tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ.

8. Về xây dựng Chính phủ điện tử:

Việc triển khai xây dựng Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ đã đạt được một số kết quả tích cực bước đầu, tạo sự lan tỏa trong hệ thống hành chính nhà nước. Để tiếp tục đẩy mạnh triển khai Nghị quyết, phát huy vai trò quản lý nhà nước về ứng dụng

công nghệ thông tin và nguồn nhân lực công nghệ thông tin của Bộ Thông tin và Truyền thông, Chính phủ thống nhất:

- Phân công Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam làm Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử, trực tiếp chỉ đạo các công việc thường xuyên của Ủy ban.

- Phân công Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông làm Phó Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử; chịu trách nhiệm chính trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính phủ điện tử.

- Chuyển nhiệm vụ Thường trực Tổ công tác giúp việc Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử từ Văn phòng Chính phủ sang Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Chuyển các nhiệm vụ đang thực hiện từ Văn phòng Chính phủ sang Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm chủ trì thực hiện từ ngày 04 tháng 9 năm 2019, cụ thể:

+ Trình Thủ tướng Chính phủ Đề án giải pháp kết nối, chia sẻ dữ liệu và tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin tại các bộ, ngành, địa phương trong năm 2019.

+ Phát triển Trục liên thông văn bản quốc gia theo công nghệ tiên tiến trên thế giới làm nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu... và là nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia. Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm bảo đảm nền tảng kết nối an toàn tuyệt đối cho các hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ, không làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

+ Chỉ đạo thực hiện mở dữ liệu, cung cấp dữ liệu mở của Chính phủ, tích hợp với Hệ tri thức Việt số hóa.

+ Định kỳ hàng quý, báo cáo Chính phủ về tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ và Nghiên cứu xây dựng bộ chỉ số đo lường, đánh giá hiệu quả, chất lượng (KPI) thực thi nhiệm vụ triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử.

- Văn phòng Chính phủ tiếp tục tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả nhiệm vụ xây dựng Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và Trung tâm chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo đúng nhiệm vụ được Chính phủ giao tại Nghị định số 150/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016, Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 và Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ; làm tốt nhiệm vụ tham mưu tổng hợp, đôn đốc việc tổ chức thực hiện và tổng hợp tình hình, kết quả xây dựng Chính phủ điện tử của các bộ, ngành, địa phương; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Các bộ, cơ quan, địa phương lựa chọn các dịch vụ người dân quan tâm và có nhu cầu sử dụng để cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4,

tránh làm hình thức, theo phong trào, gây lãng phí. Tập trung xây dựng hệ thống thông tin một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên Trục liên thông văn bản quốc gia.

- Giao Bộ Thông tin và Truyền thông khẩn trương trình ban hành Khung kiến trúc Chính phủ điện tử (phiên bản 2.0); thực hiện việc kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, nhà nước với Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của các bộ, ngành, địa phương, đạt tiêu chuẩn về an toàn thông tin... và các nhiệm vụ cụ thể khác.

9. Về điều chỉnh giai đoạn và tên gọi "Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035"

Chính phủ thống nhất điều chỉnh "Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035" thành "Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045". Giao Bộ Công Thương khẩn trương hoàn thiện dự thảo Chiến lược, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quý I năm 2020.

10. Về việc bổ sung dự toán viện trợ không hoàn lại năm 2019 cho Chương trình 135

Chính phủ thống nhất phương án phân bổ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Ai Len thuộc năm tài khóa 2018 cho 05 tỉnh: Hà Giang, Hòa Bình, Quảng Trị, Kon Tum và Trà Vinh để thực hiện Dự án với tổng số vốn là 77.490 triệu đồng như đề xuất của Ủy ban Dân tộc tại văn bản số 17/TTr-UBDT ngày 28 năm 8 năm 2019.

- Giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội về việc bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và kế hoạch vốn đầu tư năm 2019 từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Ai Len giai đoạn 2017 - 2020 cho các địa phương để thực hiện Dự án Hỗ trợ các xã đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình 135; trên cơ sở đó, giao Chính phủ phê duyệt phân bổ chi tiết cho các địa phương triển khai thực hiện như đề xuất của Ủy ban Dân tộc tại văn bản số 17/TTr-UBDT nêu trên. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về thông tin và số liệu báo cáo.

- Giao Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm về phương án phân bổ nguồn vốn viện trợ này. Chủ trì hướng dẫn các địa phương lựa chọn danh mục các công trình hạ tầng thiết yếu ưu tiên đầu tư, danh sách xã tiếp nhận viện trợ đảm bảo đúng nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2017 và phù hợp với quy định tại Thỏa thuận tài trợ đã ký giữa đại diện hai Chính phủ Việt Nam và Ai Len. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và nhà tài trợ tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá quá trình tổ chức thực hiện, đánh giá tiến độ, hiệu quả thực hiện nguồn vốn tại các địa phương theo Thỏa thuận tài trợ đã ký giữa đại diện hai Chính phủ Việt Nam và Ai Len, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

11. Về phương án áp dụng quy định tiền thuê mặt nước, mặt biển đối với hoạt động dầu khí được triển khai theo hợp đồng dầu khí

- Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, cơ quan liên quan đánh giá việc thực hiện Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước, đề xuất sửa đổi nội dung liên quan đến quy định tiền thuê mặt nước, mặt biển áp dụng đối với hoạt động dầu khí, bảo đảm phù hợp với đặc thù của hoạt động tìm kiếm thăm dò dầu khí, khai thác dầu khí và không ảnh hưởng đến môi trường đầu tư dầu khí.

- Trong thời gian chưa sửa đổi Nghị định số 123/2017/NĐ-CP, Chính phủ thống nhất cho phép miễn tiền thuê mặt nước, mặt biển đối với PSC Lô 15-2/17 và các PSC đang và sẽ đàm phán, ký kết trong thời gian tới.

- Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp khẩn trương hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 quy định việc giao khu vực biển nhất định cho các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển, bảo đảm không chồng chéo, mâu thuẫn với các quy định khác có liên quan.

12. Về Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về quản lý, sử dụng nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo văn bản số 7691/VPCP-QHĐP ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ, ký Tờ trình về dự thảo Nghị quyết này, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp tháng 9 năm 2019; đồng gửi Bộ Tư pháp.

Giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung dự thảo Nghị quyết trên vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019 theo quy định để trình Quốc hội xem xét, quyết định ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Phân công Thủ tướng Chính phủ quyết định và chỉ đạo việc tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết trước khi trình Quốc hội.

13. Về đề nghị xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 36/2018/NĐ-CP về quản lý tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ

Chính phủ thống nhất thông qua Đề nghị xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 36/2018/NĐ-CP. Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng dự thảo Nghị định, trình Chính phủ trong quý I năm 2020.

14. Về Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

Giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, chỉnh lý, hoàn thiện Dự án Luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi Bộ trưởng Bộ Công an thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ, báo cáo Quốc hội theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo, TGD Công TTĐT CP;
- Lưu: Văn thư, TH (2b).B 110

